

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.498,26	462,80
Thay đổi (%)	-0,27%	0,15%
Thay đổi	-5,52	1,45
Tổng KLGD	764,14	123,04
Tổng GTGD	24.808,82	4.060,72
NĐTNN ròng (tỷ)	-114,47	-16,30
PE	17,24	22,04

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.497,44	1.494,00
Thay đổi (%)	-0,54%	-0,21%
Thay đổi	-8,15	-3,2
Basis	3,44	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,53%	109,3%
Hóa chất L2	-0,55%	160,2%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,27%	155,9%
XD và Vật liệu L2	1,01%	84,8%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,87%	60,3%
Ô tô và phụ tùng L2	1,30%	64,1%
Thực phẩm và đồ uống	0,10%	30,8%
Hàng cá nhân & GD L2	0,44%	94,1%
Y tế L2	0,67%	31,6%
Bán lẻ L2	-0,20%	134,0%
Truyền thông L2	0,71%	39,9%
Du lịch và Giải trí L2	1,56%	23,3%
Viễn thông L2	0,64%	21,5%
Điện, nước & xăng L2	0,22%	54,4%
Bảo hiểm L2	0,50%	49,2%
Bất động sản L2	-0,23%	69,2%
Dịch vụ tài chính L2	-0,19%	240,2%
Ngân hàng L2	-0,85%	107,7%
CNTT L2	-0,33%	121,3%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN- Index giảm 4.08 điểm (-0,27%) xuống mốc 1.498,26 điểm. Áp lực bán gia tăng khiến các rung lắc liên tục xuất hiện.
- Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chịu áp lực bán mạnh, tạo áp lực giảm điểm lên thị trường. Trong đó, các nhóm ngành dẫn dắt như Ngân hàng, Chứng khoán, Thép đồng loạt chìm trong sắc đỏ. Nhóm Bất động sản tiếp tục suy yếu về cuối phiên cũng khiến thị trường suy yếu.
- Nhóm dầu khí là nhóm ngành lớn duy nhất tiếp diễn đà tăng nhờ diễn biến giá dầu duy trì sự tích cực với triển vọng tăng giá trong ngắn hạn.
- Nhóm cổ phiếu có vốn hóa vừa và nhỏ như nhóm Cảng biển, Xây dựng, Vật liệu xây dựng lại thu hút dòng tiền và duy trì đà tăng bất chấp diễn biến thị trường.
- Trên sàn HOSE, mặc dù quay trở lại bán ròng 116 tỷ đồng nhưng vẫn mua mạnh DGC với giá trị 358 tỷ đồng.
- Mặc dù thị trường giảm điểm nhưng dòng tiền không thoát khỏi thị trường mà chỉ luân chuyển giữa các nhóm ngành. Do đó, rủi ro của thị trường vẫn chưa đáng ngại.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

- Mặc dù giảm điểm nhưng biên độ nền giảm nhỏ cùng thành khoản thu hẹp cho thấy áp lực bán không lớn. Đồng thời, với việc lấp gap tại vùng 1.495 điểm ngay trong phiên và quay trở lại dao động quanh ngưỡng 1.500 điểm, đà tăng điểm ngắn hạn của VN-Index vẫn được duy trì.

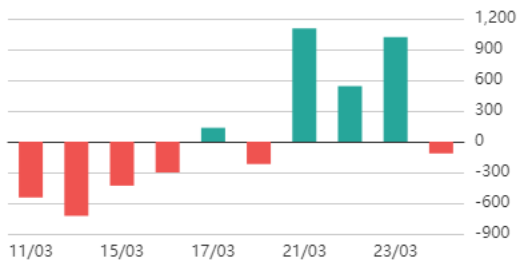
Khuyến nghị:

Kịch bản 1: VN-Index điều chỉnh, tích lũy quanh vùng 1.490 điểm. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu tiềm năng.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng về vùng 1.530 điểm. Nhà đầu tư tránh mua đuổi các cổ phiếu tăng mạnh và tiếp tục để lãi chạy với các cổ phiếu đã có sẵn trong danh mục.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Cao tốc Bắc - Nam ì ạch: Nhà đầu tư yếu kém 'ôm' dự án](#)

[Nhà máy điện thiếu than do nhập khẩu khó khăn, 'ông lớn' TKV muốn tăng giá bán than](#)

[Cước tàu biển vẫn tăng chóng mặt](#)

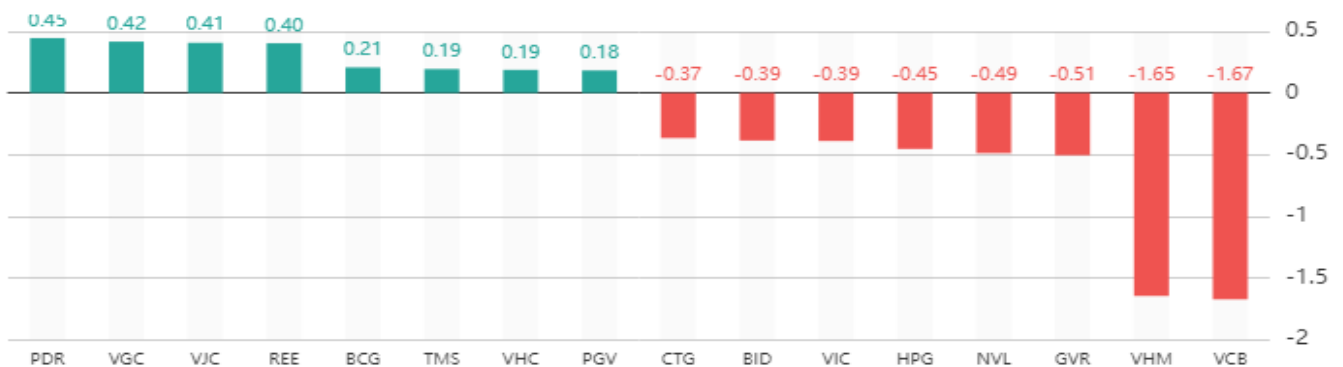
Tin doanh nghiệp trong nước

[D2D đề dặt đặt mục tiêu lãi sau thuế năm 2022 giảm 50% so với cùng kỳ, về mức 121 tỷ đồng](#)

[4 cổ phiếu thành viên An Phát Holdings đồng loạt tăng trần](#)

[Tracodi \(TCD\): Đề kế hoạch lợi nhuận tiếp tục tăng 13% lên 380 tỷ đồng trong năm 2022](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới			Tin kinh tế thế giới	Tin hàng hóa thế giới
Dow Jones	-449,69	-1,31%		
DAX	-189,55	-1,33%		
FTSE100	-16,09	-0,22%		
Nikkei 225	816,05	2,91%		
Hang Seng	264,8	1,20%		
Hợp đồng tương lai chỉ số				
US30*	-475,7	-1,38%		
DAX*	-175	-1,23%		
FTSE100*	0	0,00%		
Nikkei 225*	790	2,84%		
Hang Seng*	183	0,83%		
* Số liệu của phiên liền trước				

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	110,07	-1,51%	5,13%	14,99%	47,00%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	121,60	5,30%	12,67%	24,12%	56,34%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,43	3,00%	5,86%	16,97%	54,19%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.943,38	1,14%	1,16%	1,86%	6,29%	PNJ
Bạc	USD/ounce	25,06	1,23%	0,46%	2,64%	7,72%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/gia	1.718,75	1,31%	3,04%	4,53%	28,34%	HKB
Gạo	USD/cwt	15,99	-0,19%	2,30%	4,07%	7,68%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	22,39	-0,04%	-0,09%	7,03%	21,55%	
Cao su	JPY/Kg	257,00	1,66%	3,84%	-1,72%	15,35%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,24	-0,21%	1,64%	6,89%	1,91%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	225,30	1,19%	2,27%	-3,82%	-0,35%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.054,30	-6,56%	-11,05%	-21,13%	-8,15%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	102,55	1,91%	3,17%	-0,92%	25,87%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	142,00	-2,07%	-2,07%	4,03%	22,41%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.940,00	0,14%	4,75%	4,75%	8,62%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2204	-3.20 (-0.21%)	1.495,40	1.494,00	1.499,50	1.491,00	122.344
VN30F2205	0.40 (0.03%)	1.493,20	1.494,00	1.498,50	1.489,00	169
VN30F2206	-3.90 (-0.26%)	1.492,90	1.490,10	1.495,00	1.487,60	60
VN30F2209	-4.80 (-0.32%)	1.490,10	1.485,10	1.493,50	1.485,10	40

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
UDC	15,3	+1,00/+6,99%	450.200
TMS	111,7	+7,30/+6,99%	79.400
BCG	28,35	+1,85/+6,98%	15.134.100
REE	79,7	+5,20/+6,98%	2.130.800
TDW	40,65	+2,65/+6,97%	1.000

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MCP	28,3	-1,95/-6,45%	1.100
CMV	18,3	-1,15/-5,91%	31.700
TTE	17	-1,00/-5,56%	1.000
SFG	19,5	-0,90/-4,41%	96.900
S4A	35,4	-1,50/-4,07%	200

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BST	17,6	+1,60/+10,00%	1.400
KDM	17,6	+1,60/+10,00%	399.600
TOT	14,3	+1,30/+10,00%	23.300
KSF	119,2	+10,80/+9,96%	51.800
VTC	27,6	+2,50/+9,96%	200.700

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
THS	41,4	-4,60/-10,00%	5.900
ECI	25,6	-2,80/-9,86%	100
HUT	40,5	-4,40/-9,80%	10.147.500
LBE	26,1	-2,80/-9,69%	2.400
CKV	22,4	-2,40/-9,68%	100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DGC	222,5	-4,60/-2,03%	1.591.200
VHC	91,4	+4,10/+4,70%	554.600
VGC	57,9	+3,70/+6,83%	735.200
NLG	60,8	+1,30/+2,18%	513.500
MSN	146,6	-0,40/-0,27%	178.500

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DXG	46,15	+0,85/+1,88%	-3.669.500
VNM	75,6	-0,50/-0,66%	-1.706.008
HPG	46,4	-0,40/-0,85%	-1.925.300
VND	31,5	-0,45/-1,41%	-1.305.700
VHM	75,7	-1,50/-1,94%	-407.100

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,4	16,59	5/08/2020	30,5				179,7%	
CTG	32,55	27,5	1/04/2021	50				18,4%	
ACB	32,9	26,72	1/04/2021	40				23,1%	
MBB	32,05	24,6	10/05/2021	40				30,3%	
SSI	43,8	38,6	24/05/2021	37				13,5%	
TCB	49,3	51,1	22/07/2021	55,4				-3,5%	
VPB	36,35	34,75	22/07/2021	70,5				4,6%	
MBB	32,05	28,35	23/07/2021	32,6				13,1%	
MBS	35,7	29,2	22/07/2021	36				22,3%	
VND	31,5	17,53	22/07/2021	51				79,7%	
NLG	60,8	40	22/07/2021	50,7				52,0%	
KDH	53,1	51,7	20/01/2022	62				2,7%	
AGG	50,1	45,5	20/01/2022	72				10,1%	
KBC	53,7	33,1	22/07/2021	40,3				62,2%	
SZC	74,3	39,55	22/07/2021	43				87,9%	
FMC	62	35,3	22/07/2021	37,3				75,6%	
ANV	42,5	27	22/07/2021	33,3				57,4%	
VHC	91,4	40,55	22/07/2021	43,5				125,4%	
GEG	27,05	23,3	20/01/2022	35				16,1%	
QTP	18,5	19,1	20/01/2022	28,5				-3,1%	
PNJ	107	94,4	20/01/2022	120				13,3%	
KSB	47,7	45,2	20/01/2022	58,5				5,5%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.